

BÔNG SEN BẠC - LIÊN HOAN PHIM VIỆT NAM 1973



VỢ CHỒNG  
**A-PỦ**

TRẦN PHƯƠNG ĐỨC HOÀN HÒA TÂM

MỘT BỘ PHIM CỦA ĐẠO DIỄN  
MAI LỘC

VFS

HÀNG PHIM TRUYỀN VIỆT NAM SẢN XUẤT  
PHƯƠNG NAM PHIM PHÁT HÀNH

phuongnam

DVD  
VIDEO

**Tô Hoài**

# **VỢ CHỒNG A PHỦ**

# Thông tin về ebook

Vợ Chồng A Phủ

Tác giả: Tô Hoài

Thể loại: Truyện Ngắn

Biên tập: kmejoko

Bìa: Son Vo Di

*Thư viện online isach.info*

Định dạng ebook PDF-A5

Ngày xuất bản: 29-March-2016

Tổng số 22 trang

Click vào đây để đọc online



# VỢ CHỒNG A PHỦ

Ai ở xa về, có việc vào nhà thống lý (1) Pá Tra thường trông thấy có một cô gái ngồi quay sợi gai bên tảng đá trước cửa, cạnh tàu ngựa.

Lúc nào cũng vậy, dù quay sợi, thái cỏ ngựa, dệt vải, chẻ củi hay đi cõng nước dưới khe suối lên, cô ấy cũng cúi mặt, mặt buồn rười rượi. Người ta nói: nhà Pá Tra làm thống lý, ăn của dân nhiều, đôn Tây lại cho muối về bán, giàu lắm, nhà có nhiều nương, nhiều bạc, nhiều thuốc phiện nhất làng. Thế thì con gái nó còn bao giờ phải xem cái khổ mà biết khổ, mà buồn.

Nhưng rồi hỏi ra mới rõ cô ấy không phải con gái thống lý: cô ấy là vợ A Sử, con trai thống lý.

My về làm dâu nhà Pá Tra đã mấy năm. Từ năm nào, không nhớ, cũng không ai nhớ. Những người nghèo ở Hồng Ngải thì vẫn còn kể lại câu chuyện My về làm người nhà quan thống lý.

Ngày xưa bố My lấy mẹ My không đủ tiền cưới, phải đến vay nhà thống lý, bố của thống lý Pá Tra bây giờ. Mỗi năm đem nộp lãi cho chủ nợ một nương ngô. Đến tận khi hai vợ chồng về già mà cũng chưa xong nợ. Người vợ chết, cũng chưa trả hết nợ.

Cho tới năm ấy My đã lớn, My là con gái đầu lòng. Thống lý đến bảo bố My:

- Cho tao đưa con gái này về làm dâu thì tao xóa hết nợ cho.

Ông lão nghĩ năm nào cũng phải trả một nương ngô cho người ta, tiếc ngô, nhưng cũng lại thương con quá. Ông chưa biết nói thế nào thì My bảo bố rằng:

- Con đã biết cuộc nương làm ngô, con làm nương ngô trả nợ thay cho bố. Bố đừng bán con cho nhà giàu.

Tết năm ấy, tết vui chơi, trai gái đánh pao, đánh quay rồi đêm đêm rủ nhau đi chơi. Những nhà có con gái, bố mẹ không thể ngủ được vì tiếng chó sủa. Suốt đêm, con trai đến nhà người mình yêu, đứng thối sáo xung quanh vách.

Trai đứng nhả cả chân vách đầu buồng My.

Một đêm khuya My nghe tiếng gõ vách. Tiếng gõ vách hện của người yêu. My hồi hộp lặng lẽ quờ tay lên, gập hai ngón tay lách vào khe gỗ. Một ngón đeo nhẫn. Người yêu My đeo nhẫn ngón tay ấy. My nhấc tấm ván gỗ. Một bàn tay dắt My bước ra.

My vừa bước ra, lập tức có mấy người choàng đến, nhét áo vào miệng My rồi bịt mắt cõng My đi.

Sáng hôm sau, My mới biết mình đang ngồi trong nhà thống lý. Họ nhốt My vào buồng.

Ngoài vách kia, tiếng nhạc sinh tiền cúng ma rập rờn nhảy múa.

A Sử đến nhà bố My.

A Sử nói:

- Tôi đã đem con gái bố về cúng trình ma nhà tôi. Bây giờ tôi đến cho bố biết. Tiền bạc để cưới, bố tôi bảo đã đưa cả cho bố rồi (2).

Rồi A Sử về. Ông lão nhớ câu nói của thống lý đạo trước: cho con gái về nhà thống lý thì trừ được nợ. Thế là cha mẹ ăn bạc nhà giàu kiếp trước, bây giờ người ta bắt con trừ nợ. Không làm thế nào khác được rồi.

Có đến mấy tháng, đêm nào My cũng khóc.

Một hôm, My trốn về nhà, hai tròng mắt còn đỏ hoe. Trông thấy bố, My quỳ, úp mặt xuống đất, nức nở. Bố My cũng khóc, đoán biết lòng con gái:

- Mày về chào lạy tao để mày đi chết đấy à? Mày chết nhưng nợ tao vẫn còn, quan lại bắt trả nợ. Mày chết rồi không lấy ai làm nương ngô, trả được nợ, tao thì ốm yếu quá rồi. Không được con ơi!

My chỉ bung mặt khóc. My ném nắm lá ngón (một thứ lá độc) xuống đất. Nắm lá ngón My đã đi tìm hái trong rừng. My vẫn giấu trong áo. Thế là My không đành lòng chết. My chết thì bố My còn khổ hơn bao nhiêu lần bây giờ.

My lại trở lại nhà thống lý.

Lần lần, mấy năm qua, mấy năm sau, bố My chết. Nhưng My cũng không còn nghĩ đến My có thể ăn lá ngón tự tử. Ở lâu trong cái khổ, My cũng quen khổ rồi. Bây giờ My tưởng mình cũng là con trâu, mình cũng là con ngựa. Con ngựa chỉ biết ăn cỏ, biết đi làm mà thôi.

My cúi mặt, không nghĩ ngợi nữa, lúc nào cũng nhớ lại những việc giống nhau, mỗi năm một mùa, mỗi tháng lại làm

đi làm lại: Tết xong lên núi hái thuốc phiện, giữa năm thì giặt đay, đến mùa đi nương bẻ bắp. Và dù đi hái củi, bung ngô, lúc nào cũng gài một bó đay trong cánh tay để tước sợi. Bao giờ cũng thế, suốt năm, suốt đời thế. Con ngựa, con trâu làm có lúc, đêm còn được đứng gãi chân, nhai cỏ, đàn bà con gái nhà này vùi vào việc cả đêm cả ngày.

Mỗi ngày Mỹ càng không nói, lùi lũi như con rùa nuôi trong xó cửa. Ở buồng Mỹ nằm, kín mít, có một chiếc cửa sổ một lỗ vuông ấy mà trông ra. Đến bao giờ chết thì thôi.

Trên đầu núi, các nương ngô, nương lúa gặt xong, ngô lúa đã xếp yên các nhà kho.

Trẻ em đi hái bí đỏ, tinh nghịch, đốt những lều quanh nương để sưởi lửa. Ở Hồng Ngai, người ta thành lệ, cứ ăn tết thì gặt hái vừa đoạn, không kể ngày tháng. Ăn tết thế cho kịp mưa xuân xuống, đi vỡ nương mới.

Hồng Ngai năm ấy ăn Tết giữa lúc gió thổi vào cỏ gianh vàng ửng, rét càng dữ.

Nhưng trong các làng Mông Đỏ, những chiếc váy hoa đã được phơi ra mồm đá, xòe như con bướm sặc sỡ. Hoa thuốc phiện nở trắng lại nở màu đỏ hau, đỏ thậm, rồi nở màu tím man mát. Đám trẻ đợi Tết, chơi quay, cười ầm trên sân chơi trước nhà.

Ngoài đầu núi, đã có tiếng ai thổi sáo rủ bạn đi chơi. Mỹ nghe tiếng sáo vọng lại, thiết tha bồi hồi.

"Mày có con trai con gái

Mày đi làm nương

Ta không có con trai con gái

Ta đi tìm người yêu".

Tiếng chó sủa xa xa. Những đêm tình mùa xuân đã tới.

Ở mỗi đầu làng đều có một móm đất phẳng làm sân chơi chung ngày tết. Trai gái, trẻ con ra sân ấy tụ tập đánh pao, đánh quay, thổi sáo, thổi kèn và nhảy.

Cả nhà thống lý ăn xong bữa cơm tết cúng ma. Xung quanh chiêm đánh âm ã, người ộp đồng vẫn nhảy lên xuống, run bần bật. Vừa hết bữa cơm tiếp ngay cuộc rượu bên bếp lửa.

Ngày tết, My cũng uống rượu. My lén lấy hũ rượu, uống ực từng bát. Rồi say, My lịm mặt ngồi đấy nhìn người nhảy đồng, người hát. Nhưng lòng My đang sống về ngày trước, tai văng vẳng tiếng sáo gọi bạn đầu làng. Ngày trước My thổi sáo giỏi. Mùa xuân đến, My uống rượu bên bếp và thổi sáo. My uốn chiếc lá trên môi, thổi lá cũng hay như thổi sáo. Có biết bao nhiêu người mê, cứ ngày đêm thổi sáo đi theo My hết núi này sang núi khác.

Rượu tan lúc nào. Người về, người đi chơi đã vãn cả, My không biết. My vẫn ngồi trơ một mình giữa nhà. Mãi sau My mới đứng dậy. Nhưng My không bước ra đường. My từ từ vào buồng.

Chẳng năm nào A Sử cho My đi chơi Tết.

Bấy giờ My ngồi xuống giường, trông ra cửa sổ lỗ vuông mờ mờ trăng trắng. Từ nãy My thấy phoi phới trở lại, trong lòng đột nhiên vui như những đêm Tết ngày trước. My trẻ. My vẫn còn trẻ. My muốn đi chơi. Bao nhiêu người có chồng cũng đi chơi Tết. Huống chi A Sử với My, không có lòng với

nhau mà vẫn phải ở với nhau. Nếu có năm lá ngón trong tay lúc này, Mỹ sẽ ăn cho chết ngay, chứ không buồn nhớ lại nữa. Nhớ lại, chỉ thấy nước mắt ứa ra.

Mà tiếng sáo gọi bạn vẫn lửng lơ bay ngoài đường.

"Anh ném pao

Em không bắt

Em không yêu

Quả pao rơi rồi..."

A Sử vừa ở đâu về, lại sửa soạn đi chơi. A Sử thay áo mới, khoác thêm hai vòng bạc vào cổ rồi bịt cái khăn trắng lên đầu. Có khi nó đi mấy ngày mấy đêm. Nó còn đương rình bắt nhiều người con gái nữa về làm vợ. Cũng chẳng bao giờ Mỹ nói.

Bây giờ Mỹ cũng không nói. Mỹ đến góc nhà, lấy ống mỡ, xắn một miếng, bỏ thêm vào đĩa đèn cho sáng.

Trong đầu Mỹ đang rập rờn tiếng sáo. Mỹ muốn đi chơi. Mỹ cũng sắp đi chơi. Mỹ quăn lại tóc. Mỹ vớ tay lấy cái váy hoa vắt phía trong vách. A Sử sắp bước ra, bỗng quay lại, lấy làm lạ. A Sử nhìn quanh thấy Mỹ rút thêm cái áo.

A Sử hỏi:

- Mày muốn đi chơi à?

Mỹ không nói. A Sử cũng không hỏi thêm. A Sử bước lại, nắm Mỹ, lấy thất lưng trói hai tay Mỹ. Nó xách cả một thúng sợi đay ra trói đứng Mỹ vào cột nhà. Tóc Mỹ xoa xuống. A Sử quăn luôn tóc lên cột, Mỹ không cúi, không nghiêng được

đầu nữa. Trói xong, A Sử thắt cái thắt lưng xanh ra ngoài áo rồi phẩy tay tắt đèn, đi ra khép cửa buồng lại.

Trong bóng tối, My đứng im, như không biết mình đang bị trói. Hơi rượu còn nồng nàn. My vẫn nghe thấy tiếng sáo đưa My đi theo những cuộc chơi. "Em không yêu, quả pao rơi rồi. Em yêu người nào, em bắt pao nào...". My vùng bước đi. Nhưng chân đau không cựa được. My không nghe tiếng sáo nữa. Chỉ còn nghe tiếng chân ngựa đập vào vách. Ngựa vẫn đứng yên, gãi chân, nhai cỏ. My thồn thức nghĩ mình không bằng con ngựa.

Chó sủa xa xa. Chùng đã khuya. Lúc này, lúc trai đang đến gõ vách làm hiệu, rủ người yêu dỡ vách ra rừng chơi. My nín khóc, My lại bồi hồi.

Cả đêm My phải trói đứng như thế. Lúc thì khắp người bị dây trói thít lại, đau nhức. Lúc lại tràn trề tha thiết nhớ. Hơi rượu tỏa. Tiếng sáo, tiếng chó sủa xa xa. My lúc mê, lúc tỉnh. Cho tới khi trời tang tảng rồi không biết sáng từ bao giờ.

My bàng hoàng tỉnh. Buổi sáng âm âm trong cái nhà gỗ rộng. Vách bên cũng im ắng. Không nghe tiếng lửa réo trong lò nấu lợn. Không một tiếng động. Không biết bên buồng quanh đây, các chị vợ anh, vợ chú của A Sử có còn ở nhà, không biết tất cả những người đàn bà khốn khổ sa vào nhà quan đã được đi chơi hay cũng đang phải trói như My. My không thể biết.

Đời người đàn bà lấy chồng nhà giàu ở Hồng Ngại, một đời người chỉ biết đi theo đuôi con ngựa của chồng. My chợt nhớ lại câu chuyện người ta vẫn kể: đời trước, ở nhà thống lý Pá Tra có người trói vợ trong nhà ba ngày rồi đi chơi, khi về nhìn đến, vợ chết rồi. My sợ quá, My cựa quậy. Xem mình còn sống hay chết. Cổ tay, đầu, bắp chân bị dây trói xiết lại, đau

đứt từng mảnh thịt.

Có tiếng xôn xao phía ngoài. Rồi một đám đông vào nhà. Thống lý Pá Tra xuống ngựa vút cương cho "thị sống" (một chức việc đi hầu thống lý như người làm mỗ thời trước) dắt ngựa vào tàu. Nghe như bọn họ khiêng theo con lợn, hoặc một người phải trói, vừa vút huých xuống đất, cứ thỏ phò phò.

A Sử chệnh choạng vào buồng. áo rách toạc một mảnh vai. Cái khăn xéo trắng loang lổ máu, xụp xuống quanh trán. A Sử nằm lăn ra giường. Thống lý Pá Tra bước vào. Theo sau thống lý, một lũ "thống quán" (một chức việc như phó lý) "xéo phải" (như trưởng thôn) và bọn thị sống vẫn thường ra vào hầu hạ, ăn thịt uống rượu, hút thuốc phiện nhà thống lý.

Có người bấy giờ mới nhìn thấy My phải trói đứng trong cột. Nhưng cũng không ai để ý. Họ xúm lại quanh giường A Sử.

Pá Tra, tay vẫn cầm cái roi ngựa, lại từ từ đi ra. My nhắm mắt lại, không dám nhìn. My chỉ nghe hình như có tiếng ông thống lý gọi người ra ngoài.

My hé nhìn ra, thấy chị dâu bước tới. Người chị dâu ấy chưa già, nhưng cái lưng quanh năm phải đeo thồ nặng quá, đã còng rạp xuống. Người chị dâu đến cởi trói cho My. Sợi dây gai bấp chân vừa lỏng ra, My ngã sụp xuống.

Chị dâu khẽ nói vào tai My:

- My! đi hái thuốc cho chồng mày.

My quên cả đau đứng lên. Nhưng không nhích chân lên được. My phải ôm vai chị dâu. Hai người khổ sở dìu nhau bước ra. Vào rừng tìm lá thuốc, My nghe nói lại, mới biết

chuyện A Sử đi chơi bị đánh võ đầu.

Nửa đêm qua, A Sử vào làng tìm đến đám tiếng sáo, tiếng khèn. Nhiều chàng trai làng ấy và các làng khác, chơi quay, thổi sáo suốt ngày, chập tối vừa tan xong chầu rượu trong nhà, bây giờ vẫn còn chưa chịu tan về.

Lúc A Sử và chúng bạn kéo đến, không còn ai chơi trong nhà. Nhưng người ra người vào còn dập dìu quanh ngõ.

A Sử đứng ngoài, tức lắm. Nó bàn với lũ khác, dọa đánh bọn trai lạ bám quanh nhà, khiến bọn A Sử bị vướng không thể vào được.

Bọn A Sử ném vào vách. Ông bố trong nhà ra chửi. Vẫn ném. Ông lão vào trong cửa, bắn ra hai phát súng. Thế là tan những đám hẹn.

Nhưng cũng chưa người trai nào vội về. Họ tản vào các nhà quen trong xóm. Đợi sáng mai lại lên sân đánh pao với con gái trong xóm.

Bọn A Sử cũng không chịu để cánh kia yên. Sáng sớm, khi họ vừa ra đầu ngõ, bọn A Sử đã kéo đến gây sự. A Sử đi trước, nạm vòng bạc rủ xuống tua chỉ xanh đỏ, chỉ riêng con cái nhà quan trong làng mới được đeo. A Sử hùng hổ bước ra. Bọn kia đứng đôn cả lại, xôn xao.

- Lũ phá đám ta hôm qua đây rồi.

- A Phủ đâu? A Phủ đánh chết nó đi!

Một người to lớn chạy vụt ra, vung tay ném con quay thẳng vào mặt A Sử. Con quay gỗ ngát lẳng vào giữa mặt. Nó vừa kịp bung tay lên, A Phủ đã xộc tới, nắm vòng cổ, kéo dập đầu

xuống, xé vai áo, đánh tới tấp. Người làng nghe tiếng hò hét đổ ra. Bọn trai làng lạ tản hết lên rừng. Mấy người đuổi đón đầu A Phủ.

A Phủ bị bắt sống, trói gô chân tay lại. Vừa lúc thống lý Pá Tra tới. Chúng nó xọc ngang cái gậy, khiêng A Phủ mang về ném xuống giữa nhà thống lý.

Mỵ đi hái được lá thuốc về, thấy trong nhà càng đông hơn lúc nãy. Ngoài sân, dưới gốc đào lại buộc thêm mấy con ngựa lạ.

Mỵ đi cửa sau vào, lé mắt nhìn thấy một người to lớn quỳ trong góc nhà. Mỵ đoán đấy là A Phủ.

Bọn chức việc cả vùng Hồng Ngải đến nhà thống lý dự đám kiện.

Các lý dịch, quan làng thống quán, xéo phải, đội mũ quần khăn, xách gậy, cuõng ngựa kéo đến xử kiện và ăn cỗ.

Trong nhà thống lý đã bày ra năm bàn đèn. Khói thuốc phiện tuôn ra các lỗ cửa sổ tun hút xanh như khói bếp. Cả những người chức việc bên làng A Phủ cũng tới. Chỉ bọn trai làng ấy phải ngồi khoanh tay cạnh A Phủ, vì họ bị gọi sang hầu kiện. Bọn chức việc nằm dài cả bên khay đèn.

Suốt từ trưa cho tới hết đêm, mấy chục người hút. Trên nhất là thống lý Pá Tra. Thống lý hút xong một đọt năm điếu, đến người khác, lại người khác, cứ thế lần lượt xuống tới bọn đi gọi người về dự kiện.

Chỉ có đàn bà ngồi trong buồng và đi bên ngoài dòm ngó đám xử kiện và A Phủ quỳ chịu tội ở xó nhà, không được dự tiệc hút ấy.

Một loạt người vừa hút xong, Pá Tra ngồi dậy, vượt ngược cái đầu trọc dài, kéo đuôi tóc ra đằng trước, cất giọng lè nhè gọi:

- Thằng A Phủ ra đây.

A Phủ ra quỳ giữa nhà. Lập tức, bọn trai làng xô đến, trước nhất, chấp tay lạy lia lịa lên thống lý rồi quay lại đánh A Phủ.

A Phủ quỳ chịu đòn, chỉ im như cái tượng đá...

Cứ mỗi đợt bọn chức việc hút thuốc phiện xong, A Phủ lại phải ra quỳ giữa nhà, lại bị người xô đến đánh. Mặt A Phủ sưng lên, môi và đuôi mắt giập chảy máu. Người đánh, người quỳ lạy, kể lễ, chửi bới. Xong một lượt đánh, kể, chửi, lại hút. Khói thuốc phiện ngào ngạt tuôn qua các lỗ cửa sổ. Rồi Pá Tra lại ngóc cổ lên, vượt tóc, gọi A Phủ... Cứ như thế, suốt chiều, suốt đêm, càng hút, càng tỉnh, càng đánh, càng chửi, càng hút.

Trong buồng bên cạnh, My cũng thức suốt đêm, im lặng ngồi xoa thuốc dầu cho A Sử. Lúc nào My mỏi quá, cựa mình, những chỗ lằn trói trong người lại đau ê ẩm. My lại gục đầu nằm thiếp. A Sử đạp chân vào mặt My. My choàng thức, lại nhặt nắm lá thuốc xoa đều đều trên lưng chồng.

Ngoài nhà vẫn rên lên từng cơn kéo thuốc phiện, như những cơn mọt nghiêng gổ kéo dài, giữa tiếng người khóc, tiếng người kể lạo xạo, và tiếng đấm đánh huỳnh huých.

Sáng hôm sau, đám kiện đã xong. Mấy người, chẳng biết từ bao giờ, ngủ ngáy ngay bên khay đèn. Bọn xéo phải đang bắc cái chảo đồng và xách ấm nước ra nấu thêm lạng thuốc để hút ban ngày cho các quan làng thật tỉnh, các quan làng còn một tiệc ăn cỗ nữa.

Thống lý mở tráp, lấy ra một trăm đồng bạc hoa xòe bày lên mặt tráp, rồi nói:

- Thằng A Phủ kia, mày đánh người thì làng xử mày phải nộp vạ cho người phải mày đánh là hai mươi đồng, nộp cho thống quán năm đồng, mỗi xéo phải hai đồng, mỗi người đi gọi các quan làng về hầu kiện năm hào. Mày phải mất tiền mời các quan hút thuốc từ hôm qua tới nay. Lại mất con lợn hai mươi cân, chốc nữa mổ để các quan làng ăn vạ mày. A Phủ, mày đánh con quan làng, đáng lẽ làng xử mày tội chết, nhưng làng tha cho mày được sống mà nộp vạ. Cả tiền phạt, tiền thuốc, tiền lợn, mày phải chịu một trăm bạc trắng. Mày không có trăm bạc thì tao cho mày vay để mày ở nợ. Bao giờ có tiền trả thì tao cho mày về, chưa có tiền trả thì tao bắt mày làm con trâu cho nhà tao. Đòi mày, đòi con, đòi cháu mày tao cũng bắt thế, bao giờ hết nợ tao mới thôi. A Phủ! Lại đây nhận tiền quan cho vay.

A Phủ lê hai cái đầu gối sụng bạnh lên như mặt hổ phù. A Phủ cúi sờ lên đồng bạc trên tráp, trong khi Pá Tra đốt hương, lầm rầm khẩn gọi ma về nhận mặt người vay nợ. Pá Tra khẩn xong, A Phủ cũng nhật xong bạc, nhưng chỉ nhật làm phép lên như thế rồi lại để ngay xuống mặt tráp. Rồi Pá Tra lại trút cả bạc vào trong tráp.

Con lợn vừa bắt về cho A Phủ thết làng ăn vạ đã kêu eng éc ngoài sân. Đếm tiền rồi, A Phủ không phải quỳ, phải đánh nữa.

A Phủ đứng lên cầm con dao, chân đau bước tập tễnh, cùng với trai làng ra chọc tiết làm thịt lợn hầu làng.

Trong nhà, thuốc phiện vẫn hút rào rào.

Thế là từ đấy A Phủ phải ở trừ nợ cho nhà quan thống lý. Đốt rừng, cày nương, cuốc nương, săn bò tót, bẫy hổ, chăn bò, chăn ngựa, quanh năm một thân một mình rong ruổi ngoài gò rừng. A Phủ đương tuổi sức lực. Đi làm hay đi săn cái gì cũng phăng phăng. Không còn có lúc nào trở về làng bên. Nhưng A Phủ cũng chẳng muốn trở về làm gì bên ấy.

A Phủ cũng không phải người bên ấy. Bố mẹ đẻ A Phủ ở Hắng Bìa. Năm xưa, làng Hắng Bìa phải một trận bệnh đậu mùa, nhiều trẻ con, cả người lớn chết, có nơi chết cả nhà. Còn sót lại một mình A Phủ. Có người làng đói bắt A Phủ đem xuống bán đổi lấy thóc của người Thái dưới cánh đồng. A Phủ mới mười một tuổi, nhưng A Phủ gan buống, không chịu ở cánh đồng thấp.

A Phủ trốn lên núi, lưu lạc đến Hồng Ngài. Đi làm cho nhà người, lần nữa mùa này sang mùa khác. Chẳng bao lâu A Phủ đã lớn, biết đục lỗ cày, biết đục cuốc, lại cày giỏi và đi săn bò tót rất bạo.

A Phủ khỏe, chạy nhanh như ngựa. Con gái trong làng nhiều cô mê. Nhiều người nói: "Đứa nào được A Phủ cũng bằng được con trâu tốt trong nhà. Chẳng mấy lúc mà giàu". Người ta ao ước đùa thế thôi chứ phép rượu cũng chẳng to hơn phép làng, còn tục lệ cưới xin, mà A Phủ không có bố mẹ, không có ruộng, không có bạc, A Phủ không thể lấy nổi vợ.

Tuy nhiên, đang tuổi chơi, trong ngày Tết đến, A Phủ chẳng có quần áo mới như nhiều trai khác, A Phủ chỉ có một chiếc vòng bằng sợi dây đồng vĩa lẫn trên cổ. A Phủ cứ cùng trai làng đem sáo, khèn, đem con quay và quả pao, quả yến đi tìm người yêu ở các làng trong vùng.

Vì thế mà sinh sự đánh nhau ở Hồng Ngài.

Một năm kia, phải khi đang đốt rừng. Hồ gấu từng đàn ra phá nương, bắt mất nhiều bò ngựa. Nhà thống lý lúc nào cũng đầy ngựa trong tàu trước cửa, đầy lưng bò đứng chen chân trong cột cửa, và dê, chó, lợn nằm quanh nhà. Ngày nào cũng lũ lượt hàng mấy chục con đi nương ăn. Bây giờ gặp khi rừng đói, mỗi lần bò ngựa đi nương, A Phủ phải ở lại trông.

A Phủ ở lều hàng tháng ngoài nương. Đêm đến, dồn bò ngựa về nằm chầu nhau ngủ quanh lều.

Mấy ngày A Phủ mê mãi đi bẫy nhím, không đếm được ngựa. Hôm ấy vào rừng thấy vết chân hổ. A Phủ vội phóng ngựa chạy vờn quanh đàn, dồn chúng quần lại để đếm. A Phủ đếm lại mấy lần. Thiếu một con bò. A Phủ nhào vào rừng, lần theo lối chân hổ, tìm được con bò đã bị hổ ăn thịt, chỉ còn lại một nửa mình nằm ngay dưới cây thông cụt.

A Phủ nhặt mấy miếng thịt roi quanh đấy rồi vác nốt nửa con bò về. Nghĩ bụng: "Con hổ này to lắm. Hãy còn người thấy mùi hôi quanh đây. Ta về lấy súng đi tìm, thế nào cũng bắn được".

Về đến nhà, A Phủ lẳng vai ném nửa con bò xuống gốc đào trước cửa. Pá Tra bước ra hỏi:

- Mất mấy con bò?

A Phủ trả lời tự nhiên:

- Tôi về lấy súng. Thế nào cũng bắn được. Con hổ này to lắm.

Pá Tra hất tay, nói:

- Quân ăn cướp mất bò tao. A Sử đâu! Đem súng đi lấy con hổ về.

Rồi Pá Tra quay lại, bảo A Phú:

- Mày ra ngoài kia, lấy vào đây một cái cọc, một cuộn dây mây. Tao trói mày đứng chỗ kia. Bao giờ chúng nó bắn được con hổ về thì mày khỏi phải chết. Nếu không được con hổ thì tao cho mày đứng chết ở đây.

A Phú cãi:

- Tôi được con hổ ấy còn nhiều tiền hơn con bò.

Pá Tra cười:

- Lấy cọc dây mây vào đây!

Không nói nữa, như con trâu đã đóng lên tròn. A Phú lẳng lặng ra vác chiếc cọc gỗ rồi lấy cuộn dây mây trên gác bếp xuống. Tự tay A Phú đóng cọc xuống bên cột, Pá Tra đẩy A Phú vào chân cột, hai tay bắt ôm quặt lên. Rồi dây mây cuốn từ chân lên vai, chỉ còn cổ và đầu lúc lắc được.

Đàn bà trong nhà, mỗi khi đi qua đều cúi mặt. Không một ai dám hỏi. Cũng không một ai dám nhìn ngang mắt.

Đến đêm, A Phú cúi xuống, nhay đứt hai vòng mây, nhích dần dây trói một bên tay. Nhưng trời cũng vừa sáng. Pá Tra quàng thêm một vòng tròn lọng vào cổ. Thế là A Phú không cúi, không còn lắc được nữa.

A Sử và lính đồng của thống lý đi đuổi, mấy ngày không lùng bắt được con hổ. Thì cũng mấy ngày A Phú phải trói đứng góc nhà. Đàng kia, bếp lò bung ngô cao ngang đầu người vẫn hùng hực đỏ rực. Mỗi hôm hai buổi, người ra người vào ăn uống tấp nập. A Phú đứng nhắm mắt, cho tới khuya.

Những đêm mùa đông trên núi cao dài và buồn. Nếu không có bếp lửa sưởi kia thì My cũng đến chết héo. Mỗi đêm, My dậy ra thổi lửa hơ tay, hơ lưng, không biết bao nhiêu lần.

Thường khi đến gà gáy, My dậy ra bếp sưởi một lúc thật lâu, các chị em trong nhà mới bắt đầu ra dóm lò bung ngô, nấu cháo lợn.

Mỗi đêm, nghe tiếng phù phù thổi bếp, A Phủ lại mở mắt. Ngọn lửa bùng lên, cùng lúc ấy My cũng nhìn sang, thấy mắt A Phủ trừng trừng. Mới biết nó còn sống. Mấy đêm nay như thế.

Nhưng My vẫn thản nhiên thổi lửa, hơ tay. Nếu A Phủ là cái xác chết đứng chết đấy, cũng thế thôi. My vẫn trở dậy, vẫn sưởi. My chỉ biết, chỉ còn ở với ngọn lửa. Có đêm A Sử chợt về thấy My ngồi đấy, A Sử ngửa tay đánh My ngã xuống cửa bếp. Nhưng đêm sau My vẫn ra sưởi như đêm trước.

Lúc ấy đã khuya. Trong nhà ngủ yên. My trở dậy thổi lửa, ngọn lửa bập bùng sáng lên. My trông sang thấy hai mắt A Phủ cũng vừa mở. Dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hõm má đã xám đen. Thấy tình cảnh thế, My chợt nhớ đêm năm trước, A Sử trói My, My cũng phải trói đứng thế kia. Nước mắt chảy xuống miệng, xuống cổ, không biết lau đi được. Trời ơi nó bắt trói đứng người ta đến chết. Nó bắt mình chết cũng thôi. Nó đã bắt trói đến chết người đàn bà ngày trước ở cái nhà này. Chúng nó thật độc ác. Chỉ đêm mai là người kia chết, chết đau, chết đói, chết rét, phải chết. Ta là thân đàn bà, nó đã bắt về trình ma rồi, chỉ còn biết đợi ngày rũ xương ở đây thôi... Người kia việc gì mà phải chết. A Phủ... My phảng phất nghĩ như vậy.

Đám than đã vạc hẳn lửa. My không thối cũng không đứng lên. My nhớ lại đời mình. My tưởng tượng như có thể một lúc nào, biết đâu A Phủ chẳng trốn được rồi, lúc đó bố con thống lý sẽ đổ là My đã cời trói cho nó, My liền phải trói thay vào đấy. My chết trên cái cọc ấy. Nghĩ thế, nhưng làm sao My cũng không thấy sợ...

Trong nhà tối bùng, My rón rén bước lại, A Phủ vẫn nhắm mắt. Nhưng My tưởng như A Phủ biết có người bước lại... My rút con dao nhỏ cắt lúa, cắt nút dây mây. A Phủ thở phè từng hơi, như rần thờ, không biết mê hay tỉnh.

Lần lần, đến lúc gỡ được hết dây trói ở người A Phủ thì My cũng hốt hoảng. My chỉ thì thào được một tiếng "Đi đi..." rồi My nghẹn lại. A Phủ khụy xuống không bước nổi.

Nhưng trước cái chết có thể đến nơi ngay, A Phủ lại quật sức vùng lên, chạy.

My đứng lặng trong bóng tối.

Trời tối lắm. My vẫn băng đi. My đuổi kịp A Phủ, đã lặn, chạy xuống tới lưng dốc.

My thở trong hơi gió thốc lạnh buốt:

- A Phủ cho...

A Phủ chưa kịp nói, My lại vừa thở vừa nói:

- Ở đây chết mất.

A Phủ chột hiều.

Hai người đỡ nhau lao xuống dốc núi.

Hai người đi rông rã hơn một tháng. Họ chèo trên những triền núi cao ngất, lổm đổm nhà, tháp thoáng ruộng, đất đỏ, suối trắng tinh, trông thấy trước mặt mà đi mấy ngày chưa tới. Từ Hồng Ngài xuống qua vùng ruộng ở Mường Quài của người Thái, từ Nậm Cát sang Chống Chia, từ Chống Chia qua dốc Lùng Chùng Phụng lại trở về bờ sông Đà phía giữa châu Phù Yên sang châu Mai Sơn, chỗ đâu mỗi giao thông của ngoài vùng tự do vào khu du kích của các dân tộc Thái, Dao, Mèo bên kia sông. Rồi họ về trong những làng Mông Đỏ hẻo lánh vùng Phìa Sa. Xa lắm rồi, thống lý không đuổi được nữa... họ nghỉ thế.

Rông rã, ăn rau rừng, củ nâu, mộc nhĩ, vừa hết mùa mưa, tới Phìn Sa.

Hai người tới Phìn Sa, ở đấy không ai biết đấy là A Phủ, người ở nợ nhà thống lý. Người ta ngỡ đây là hai vợ chồng trong một nhà đông anh em ở bên kia dốc Lùng Chùng Phụng, nướng võ được ít mà miệng ăn thì nhiều, anh em, vợ chồng phải chia ra, đem nhau đi tìm ăn nơi khác...

Hai người nhận là vợ chồng. Mà thật thì A Phủ và My đã thành vợ chồng.

1. Tổ chức cai trị của thực dân Pháp trước đặt chức thống lý cho bọn chức việc người Mông, cũng như chánh tổng, lý trưởng ở xuôi, phìa ở làng Thái.

2. Người Mông có tục cướp vợ trai gái yêu nhau, bằng lòng nhau (có khi chỉ anh con trai muốn người con gái. Nhưng trường hợp này hiếm). Người con trai giữa đêm cùng một số bạn trai khác, đến nhà người yêu, bí mật "cướp" đi. Hôm sau, người trai trở lại báo tin cho bố người gái ấy là tôi đã cướp được con gái ông làm vợ. Thế là phong tục bắt bố phải nhận

lời. Cưới lối "cướp" như thế, người trai mất rất ít tiền. Thường mùa xuân ăn Tết, con trai hay đi "cướp" vợ. Đó là phong tục vui, thanh niên rất thích. Bây giờ vẫn thường xảy ra.